

Số: 757/PGDDĐT-QLGDTX&HN

Long Khánh, ngày 28 tháng 8 năm 2020

V/v tham gia các Hội thi năm 2020 do
Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp
với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học
và THCS trên địa bàn thành phố.

Thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh Đồng Nai, của Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai về việc tham gia các Hội thi trong năm 2020. Trong hè năm 2020, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã cử các giáo viên bậc mầm non, tiểu học tham gia Hội thi Giáo viên giỏi ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giảng dạy, đến nay có 54 giáo viên vào vòng thi thứ 2, riêng giáo viên bậc THCS sẽ tham gia khi có thông báo của Ban Tổ chức cấp tỉnh.

Để tham gia tốt các Hội thi còn lại của năm 2020, Phòng Giáo dục và Đào tạo thông báo đến các đơn vị một số nội dung như sau:

1. Hội thi tìm hiểu giá trị văn hóa- lịch sử Đồng Nai năm 2020

- Mục đích yêu cầu; đối tượng tham gia dự thi; nội dung, hình thức và các quy định tham gia dự thi được cập nhật trên Website tỉnh Đồng Nai tại địa chỉ: <http://www.dongnai.gov.vn> và Website Sở Khoa học và Công nghệ tại địa chỉ <http://www.dost-dongnai.gov.vn>.

- Tập thể và cá nhân có bài dự thi gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo từ ngày ngày **01/10/2020 đến ngày 08/10/2020** (liên hệ ông Lương Hồng Thái, bộ phận Thi đua-Khen thưởng).

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị phát động cán bộ, giáo viên, nhân viên của đơn vị tham gia dự thi; riêng học sinh bậc THCS đề nghị các trường khuyến khích các em tham gia dự thi.

2. Tham gia chương trình "Phát huy sáng kiến, sáng tạo trong lao động và học tập" năm 2020(Chương trình 6)

- Để tham gia Hội thi trên, Hội đồng khoa học ngành đã chọn **128 sáng kiến kinh nghiệm (SKKN)** trong năm học 2019-2020 đạt từ 18,0 điểm trở lên gửi kèm theo Công văn này của các cán bộ quản lý, giáo viên tham gia dự thi; **ngoài những SKKN** nêu trên các đơn vị có thể gửi **những SKKN của các cá nhân khác** có những giải pháp áp dụng hiệu quả tại đơn vị để tham gia dự thi (*không hạn chế số lượng*).

- Thời gian nộp SKKN để tham gia dự thi:

+ Các cá nhân có sáng kiến kinh nghiệm tham gia dự thi nộp 01 sáng kiến kinh nghiệm, **Phiếu dự thi** theo mẫu đính kèm và **bản mô tả giải pháp** nộp về Phòng Giáo dục và Đào tạo trong ngày **15/9/2020** (liên hệ ông Lương Hồng Thái) để Phòng Giáo dục và Đào tạo gửi về Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai tham gia dự thi.

Nhận được Công văn này, Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Hiệu trưởng các đơn vị trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học và THCS trên địa bàn thành phố, tổ chức triển khai thực hiện đến cán bộ, giáo viên, công nhân viên, học sinh của đơn vị để tham gia Hội thi đạt kết quả tốt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND thành phố;
- Liên đoàn Lao động thành phố;
- Phòng Văn hóa-Thông tin thành phố;
- Phòng Kinh tế thành phố;
- Ban lãnh đạo Phòng GD&ĐT;
- Các tổ, bộ phận Phòng GD&ĐT;
- Lưu: VT, QLGD TX&GDHN.

TRƯỞNG PHÒNG

Trần Công Nghị

THỂ LỆ**HỘI THI TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HÓA - LỊCH SỬ ĐỒNG NAI 2020****(Ban hành kèm theo Quyết định số 89/QĐ-BTC, ngày 04/5 /2020****của Ban Tổ chức Hội thi tìm hiểu giá trị văn hóa - lịch sử Đồng Nai 2020)**1. Tên Hội thi: "**Hội thi tìm hiểu giá trị văn hóa - lịch sử Đồng Nai 2020**"

2. Mục đích yêu cầu

Tuyên truyền, giáo dục cho toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên, lực lượng vũ trang và mọi tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ hiểu rõ hơn về những giá trị văn hóa - lịch sử của những di tích lịch sử, nhân vật lịch sử, sự kiện lịch sử, văn hóa và con người Đồng Nai qua các thời kỳ; khuyến khích công tác nghiên cứu về khoa học xã hội, chú trọng văn hóa - lịch sử Đồng Nai;

Qua Hội thi, tạo điều kiện thúc đẩy phong trào tìm hiểu về lịch sử vùng đất Biên Hòa - Đồng Nai, những di tích lịch sử - văn hóa, nhân vật, sự kiện lịch sử; cách mạng, giúp cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên, các lực lượng vũ trang và các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ hiểu về giá trị văn hóa - lịch sử và những trách nhiệm của bản thân trong quá trình xây dựng tỉnh Đồng Nai văn minh, giàu đẹp.

3. Đối tượng tham gia dự thi

Đối tượng tham gia dự thi bao gồm nhóm tác giả hoặc cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, đoàn viên, hội viên, học sinh các cấp, sinh viên các trường trung cấp, cao đẳng, đại học, dạy nghề, các lực lượng vũ trang và các tầng lớp nhân dân hiện đang sinh sống, công tác, học tập trong và ngoài tỉnh Đồng Nai.

4. Nội dung, hình thức và các quy định tham gia dự thi

4.1 Chủ đề:

Tìm hiểu lịch sử Đảng bộ tỉnh Đồng Nai

4.2 Hình thức:

Thi viết và thuyết trình xếp hạng Nhất, Nhì và Ba

4.3 Câu hỏi:

- Câu hỏi thi tìm hiểu văn hóa - lịch sử Đồng Nai năm 2020 được xây dựng bộ câu hỏi riêng cho từng khối: Khối học sinh, sinh viên và khối công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân;

- Riêng khối học sinh, sinh viên được chia thành 02 Bảng dành cho học sinh khối Tiểu học và Trung học cơ sở và Bảng dành cho khối học sinh Trung học phổ thông, Trung cấp, Cao đẳng, Đại học, dạy nghề với 02 bộ câu hỏi khác nhau, cụ thể như sau:

4.3.1. Câu hỏi dành cho đối tượng tham gia dự thi là học sinh và sinh viên:

Được tách ra làm 02 bảng (Bảng A, Bảng B) như sau:

Bảng A. Khối học sinh Tiểu học và Trung học cơ sở gồm 02 câu hỏi:

Câu 1: Trình bày quá trình thành lập Chi bộ đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Đồng Nai? Ý nghĩa sự kiện này đối với phong trào cách mạng của tỉnh Đồng Nai?

Câu 2: Để “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, học sinh cần nên làm gì để việc học tập có hiệu quả?

Bảng B. Khởi học sinh Trung học phổ thông, Trung cấp, Cao đẳng, Đại học, dạy nghề gồm 02 câu hỏi:

Câu 1: Trình bày quá trình thành lập Chi bộ đảng Cộng sản đầu tiên và giới thiệu 3 di tích liên quan đến quá trình đấu tranh cách mạng giai đoạn 1930 – 1945 của tỉnh Đồng Nai (Biên Hòa trước đây).

Câu 2: Những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu để đầu tư phát triển văn hóa; xây dựng, phát triển con người Đồng Nai toàn diện trong năm 2020 mà Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa X) đã xác định? Nêu ít nhất 03 đề xuất của bản thân về hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống trong nhà trường để góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ, giải pháp nêu trên.

4.3.2. Đề thi dành cho các đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức và quần chúng nhân dân:

Câu 1: Trình bày mục tiêu tổng quát, nhiệm vụ và giải pháp mà Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ X đã đề ra trong nhiệm kỳ 2015-2020.

a, Mục tiêu nào anh (chị) tâm đắc và hài lòng nhất, vì sao?

b, Từ thực tiễn nơi cư trú, anh (chị) cho biết những về giải pháp để xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư đạt hiệu quả.

Câu 2: Cảm nhận của anh (chị) về những đổi thay của Đồng Nai qua gần 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới?

4.4 Thang điểm: Thang điểm chấm bài dự thi là 100/100; trong đó:

- Câu 1: 45 điểm

- Câu 2: 45 điểm

- Hình thức trình bày: 10 điểm.

4.5 Thuyết trình xếp hạng giải Nhất, Nhì và Ba:

Đề nâng cao mức độ chính xác và công bằng, các giải Nhất, Nhì và Ba thuộc giải cá nhân được chấm xếp hạng như sau:

+ Trình bày thuyết trình 01 câu hỏi duy nhất: Câu hỏi số 2 (Áp dụng đối với cả 2 nhóm đối tượng);

+ Thời gian thuyết trình mỗi bài thi không quá 20 phút.

+ Từ kết quả chấm điểm vòng chung khảo và theo cơ cấu Giải Cá nhân (02 giải Nhất, 03 giải Nhì và 05 giải Ba)/mỗi nhóm đối tượng), mỗi nhóm đối tượng dự thi sẽ chọn ra 10 tác giả (hoặc trên 10 tác giả nếu có trường hợp chênh lệch điểm giữa các bài thi không nhiều, như mức chênh < 0,5 điểm chẵn hạn) có điểm bài thi từ cao nhất xuống thấp dần để đi tiếp vào vòng thi “thuyết trình xếp hạng” trực tiếp trước Ban Giám khảo;

+ Căn cứ vào điểm bình quân của vòng chung khảo và vòng thi “thuyết trình xếp hạng”, Ban Tổ chức sẽ xét các giải Nhất, Nhì và Ba theo điểm bình quân từ cao nhất xuống thấp dần cho mỗi nhóm đối tượng.

4.6 Bài dự thi hợp lệ:

- Bài dự thi có thể được trình bày dưới dạng tự luận, ký sự, chính luận...; có hình ảnh minh họa được chú thích phù hợp cho từng câu hỏi thi hoặc phim (video clip) tư liệu phù hợp để minh họa;

- Trả lời hết 02 câu hỏi của đề thi;

- Bài dự thi được đánh máy vi tính (Font chữ: Time New Roman, size: 14), hạn chế viết tay (nếu viết tay, yêu cầu phải rõ ràng) trên một mặt giấy khổ A4.

- Nội dung trả lời các câu hỏi không vượt quá 100 trang giấy A4 (Không tính phụ lục hình ảnh và các phụ lục khác nếu có). Nội dung bài thi phải đúng trọng tâm câu hỏi và không mang nội dung tiêu cực. Tất cả các bài thi sao chép giống nhau đều không hợp lệ;

- Bài dự thi được đóng thành tập. Thông tin về tác giả (họ, tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; nghề nghiệp; dân tộc; đảng viên, đoàn viên; đơn vị học tập, công tác; nơi thường trú; số điện thoại, địa chỉ email) viết trong một trang giấy riêng biệt, đóng tập tại trang đầu hoặc trang cuối của bài thi (để tránh thất lạc thông tin cá nhân). Trường hợp là nhóm tác giả, đề nghị ghi rõ các nội dung nêu trên đối với từng thành viên của nhóm (Đề nghị ghi đầy đủ thông tin để Ban Tổ chức thuận tiện trong công tác liên lạc và làm các thủ tục khen thưởng khi tác giả đạt giải).

4.7 Một số yêu cầu đối với người dự thi:

- Về nội dung và trình bày: Khuyến khích hình thức trình bày khoa học, đẹp, có hình ảnh, tư liệu minh họa, nêu đúng nội dung và có cảm nhận sâu sắc. Khi sử dụng tài liệu không phải thuộc sở hữu trí tuệ của mình, phải có ghi chú rõ nguồn tài liệu trích dẫn.

- Bài dự thi đạt giải, tác giả phải gửi file Microsoft Word đến Ban Tổ chức để làm tư liệu và thực hiện các thủ tục khác liên quan trong cuộc thi.

- Bài dự thi phải đảm bảo đầy đủ, rõ ràng thông tin cá nhân tham gia và đóng tập tại trang đầu hoặc trang cuối bài thi.

- Trường hợp chưa đồng ý với kết quả chấm thi, xếp hạng thành tích hoặc phát hiện có dấu hiệu vi phạm Quy chế hội thi, người tham dự thi hoặc đơn vị có người dự thi có quyền khiếu nại bằng văn bản hoặc phản ánh trực tiếp với Ban Tổ chức hội thi để được xem xét, giải quyết. Thời hạn tiếp nhận thông tin là 07 ngày làm việc sau khi Ban tổ chức công bố kết quả. Ban tổ chức không hoàn trả bài dự thi của thí sinh.

5. Giải thưởng:

5.1 Giải tập thể:

Giải tập thể dành cho các cơ quan/đơn vị đạt thành tích trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch của Ban Tổ chức Hội thi, do Ban Tổ chức Hội thi bình chọn. Các cơ quan/đơn vị đạt giải phải đáp ứng một trong các yêu cầu sau:

- Có sự tổ chức phối hợp tốt giữa các phòng, ban, đoàn thể trong cơ quan, đơn vị để phát động, vận động tham dự hội thi. Cụ thể có xây dựng chương trình, kế hoạch phát động tham gia cuộc thi trong nội bộ cơ quan/đơn vị;

- Có tổ chức thi, trao giải nội bộ tại cơ quan/đơn vị để động viên, đồng thời hoàn thiện các bài thi trước khi gửi về Ban Tổ chức Hội thi để tham dự;

- Có nhiều người tham dự và có tổng số điểm bài dự thi đạt giải cao;

Cơ cấu giải thưởng, mức thưởng đối với tập thể như sau:

- 01 giải Nhất: Số tiền bằng 10 lần mức lương tối thiểu;

- 01 giải Nhì: Số tiền bằng 6 lần mức lương tối thiểu;

- 01 giải Ba: Số tiền bằng 3 lần mức lương tối thiểu;

- 20 giải Khuyến khích: Số tiền mỗi giải bằng 1 lần mức lương tối thiểu.

5.2 Giải cá nhân:

Giải cá nhân dành cho các đối tượng tham gia dự thi. Đối tượng tham gia dự thi được Ban Tổ chức Hội thi phân thành 02 nhóm đối tượng, tương ứng với cơ cấu giải thưởng như sau:

- Đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân (gồm: cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên, đảng viên, hội viên, đoàn viên, công nhân lao động, lực lượng vũ trang và các tầng lớp nhân dân).

Cơ cấu giải và mức thưởng đối với cá nhân như sau:

- + 02 giải Nhất: Số tiền mỗi giải bằng 10 lần mức lương tối thiểu;
- + 03 giải Nhì: Số tiền mỗi giải bằng 6 lần mức lương tối thiểu;
- + 05 giải Ba: Số tiền mỗi giải bằng 3 lần mức lương tối thiểu;
- + 20 giải Khuyến khích: Số tiền mỗi giải bằng 1 lần mức lương tối thiểu.

- Đối tượng là học sinh các trường Tiểu học và Trung học cơ sở (Bảng A):

- + 01 giải Nhất: Số tiền mỗi giải bằng 10 lần mức lương tối thiểu;
- + 01 giải Nhì: Số tiền mỗi giải bằng 6 lần mức lương tối thiểu;
- + 02 giải Ba: Số tiền mỗi giải bằng 3 lần mức lương tối thiểu;
- + 10 giải Khuyến khích: Số tiền mỗi giải bằng 1 lần mức lương tối thiểu.

- Đối tượng là học sinh các trường Trung học Phổ thông, sinh viên các Trường Dạy nghề, Trung học Chuyên nghiệp, Cao đẳng, Đại học, dạy nghề (Bảng B).

- + 01 giải Nhất: Số tiền mỗi giải bằng 10 lần mức lương tối thiểu;
- + 02 giải Nhì: Số tiền mỗi giải bằng 6 lần mức lương tối thiểu;
- + 03 giải Ba: Số tiền mỗi giải bằng 3 lần mức lương tối thiểu;
- + 10 giải Khuyến khích: Số tiền mỗi giải bằng 1 lần mức lương tối thiểu.

Các giải thưởng Nhất, Nhì và Ba ngoài khen thưởng bằng tiền mặt, còn được tặng 01 chiếc Cúp của Ban Tổ chức Hội thi; tập thể, cá nhân đạt giải cao nhất mỗi bảng sẽ được BTC trình UBND tỉnh tặng Bằng khen; Các giải khuyến khích và đặc thù nhận Giấy khen của Ban Tổ chức Hội thi.

Giải đặc thù được xét chọn trong số các bài dự thi lọt vào vòng sơ khảo để trao 10 Giải thưởng đặc thù cho các đối tượng là người dân tộc; người có độ tuổi cao nhất, nhỏ nhất; và người có bài thi trình bày đẹp, ấn tượng. Mỗi giải thưởng đặc thù trị giá 2.000.000 đồng, kèm theo các phần thưởng phụ khác do Ban Tổ chức vận động được.

6. Thời gian tổ chức:

Hội thi được triển khai thực hiện trong năm 2020, như sau:

1. Thời gian chuẩn bị và phát động: Tháng 2/2020 - tháng 10/2020
2. Thời gian nhận bài thi: Từ tháng 5/2020 - 12/10/2020
3. Thời gian phân loại và chấm thi: Từ tháng 10/2020 - 01/12/2020
4. Thời gian tổng kết, trao thưởng sẽ được tổ chức vào "Ngày hội khoa học và công nghệ" trong tháng 12/2020.

7. Địa điểm nhận bài dự thi:

Tập thể và cá nhân có thể nộp trực tiếp, hoặc gửi bài dự thi của mình về Ban tổ chức theo địa chỉ sau đây:

Trung tâm Khoa học và Công nghệ

(thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai)

Số 1597, Phạm Văn Thuận, KP. 3, P. Thống Nhất, TP. Biên Hòa

Điện thoại: 0251. 8820085/0904141205; Fax: 0251. 3949938;

Email: docisti@dost-dongnai.gov.vn

(Đối với hồ sơ gửi qua đường bưu điện, ngoài bì thư ghi rõ: Bài tham dự Hội thi Tìm hiểu giá trị văn hóa - lịch sử Đồng Nai năm 2020).

* Ghi chú

Thời hạn nhận bài dự thi: Hết ngày 12/10/2020 (Thứ hai), tính theo dấu bưu điện hoặc thời điểm ký nhận trực tiếp.

8. Tài liệu tham khảo: (Xem chi tiết tại Website: <http://dost-dongnai.gov.vn> - Mục: Hội thi - Giải thưởng)

Tập thể, cá nhân tham gia dự thi có thể tham khảo theo các tài liệu sau đây:

- Địa chí Đồng Nai (5 tập);
- Lịch sử Đảng bộ tỉnh Đồng Nai (3 tập);
- Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh;
- Biên Hòa - Đồng Nai 300 năm hình thành và phát triển;
- Biên Hòa xưa;
- Biên Hòa - Đồng Nai xưa và nay;
- Đồng Nai - Từ mở cõi đến mở cửa;
- Hỏi đáp về Biên Hòa - Đồng Nai;
- Đồng Nai - góc nhìn văn hóa;
- Văn hóa - Văn vật Đồng Nai;
- Lịch sử Chiến khu Đ;
- Di tích lịch sử Văn hóa Đồng Nai;
- Lịch sử Đảng bộ các địa phương thuộc các huyện, thành phố;
- Các website:

<https://dost-dongnai.gov.vn/Pages/hoithi-giaithuong.aspx>

<http://tuyengiao.dongnai.gov.vn>

<http://www.thuviendongnai.gov.vn>

<http://baodongnai.com.vn>

<http://www.baodongnai.com.vn/tien-toi-dai-hoi-dai-bieu-toan-quoc-lan-12-cua-dang/dai-hoi-dai-bieu-dang-bo-tinh-dong-nai-lan-10/>

<http://svhttdl.dongnai.gov.vn>;

Trang thông tin điện tử các huyện, thành phố.

BAN TỔ CHỨC HỘI THI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU DỰ THI

**CHƯƠNG TRÌNH “PHÁT HUY SÁNG KIẾN, SÁNG TẠO TRONG
LAO ĐỘNG VÀ HỌC TẬP” TỈNH ĐỒNG NAI NĂM 2020**

1. Tên người dự thi (hoặc tổ chức dự thi):

Nam, nữ:..... Năm sinh :..... Dân tộc:.....

Địa chỉ liên hệ:.....

Đơn vị công tác:

Điện thoại:.....

Fax:.....

2. Tên giải pháp:

.....

Thuộc lĩnh vực:

Đã tham dự ở hội thi/phong trào: Đạt giải:

3. Danh sách đồng tác giả:

| ST T | Họ và tên | Năm sinh | Nam, nữ | Địa chỉ, điện thoại | Chữ ký |
|---------|-----------|-------------|---------|------------------------|--------|
| | | | | | |
| | | | | | |

4. Ngày tạo ra giải pháp: Ngày tháng năm

5. Các tài liệu kèm theo:

- 1) Toàn văn giải pháp
- 2) Mô hình, sản phẩm mẫu
- 3) Bản nhận xét, đánh giá
- 4) Các tài liệu khác

* **Ghi chú** : - Có tài liệu nào thì đánh dấu vào ô đó.

- Nếu là giải pháp kỹ thuật thì mô tả theo Hướng dẫn Bản mẫu mô tả.

Tôi (chúng tôi) đăng ký tham dự Chương trình “Phát huy sáng kiến, sáng tạo trong lao động và học tập tỉnh Đồng Nai năm 2020, tôi (chúng tôi) cam đoan giải pháp nói trên là của tôi (chúng tôi) nghiên cứu, sáng tạo ra.

Ngày tháng năm 2020

Người dự thi

HƯỚNG DẪN VIẾT BẢN MÔ TẢ GIẢI PHÁP

(Tùy nội dung cụ thể của giải pháp, các tác giả có thể trình bày đầy đủ hoặc không theo mẫu mô tả này, và cũng có thể dùng các gợi ý trong mẫu để trình bày theo cách khác thuận tiện cho việc giới thiệu giải pháp của mình)

-----#-----

1. Tên giải pháp: *(Ghi giống trong phiếu dự thi) :*

2. Giải pháp kỹ thuật đã biết: *(Nêu tình trạng trước ngày tạo ra giải pháp dự thi của lĩnh vực tương ứng và nhược điểm của tình trạng này. Nên giới thiệu một giải pháp tương tự gần nhất với giải pháp dự thi nếu có) :*

3. Mục đích của giải pháp dự thi: *(Nêu rõ mục đích khắc phục các nhược điểm của giải pháp đã biết, hoặc mục đích của giải pháp mới do mình tạo ra) :*

4. Giới thiệu giải pháp dự thi:

a) Nguyên lý của giải pháp :

b) Các nội dung công nghệ chủ yếu : *(Giới thiệu càng rõ càng tốt về mặt cơ cấu, quy trình công nghệ, phương pháp, thành phần vật liệu..., đặc biệt là các điểm mới của các vấn đề nêu trên).*

c) Kết quả của giải pháp : *(Thông số, chỉ tiêu, tính năng kỹ thuật đạt được)*

5. Đánh giá giải pháp:

a) Tính mới và tính sáng tạo: *(Giải pháp của mình phù hợp điểm nào thì ghi điểm đó).*

Giải pháp dự thi:

- Lần đầu tiên thực hiện tại khu vực phía Nam.
- Đang có tính mới với phía Nam.
- Lần đầu tiên thực hiện trong nước.
- Đang có tính mới trong nước. / Có tính mới với thế giới.
- Đã được cấp Bằng độc quyền Sáng chế hoặc Giải pháp hữu ích.
- Được thiết kế mô phỏng theo công nghệ của nước ngoài đã nhập vào Việt Nam.
- Được thiết kế theo tài liệu của nước ngoài mà công nghệ chưa vào Việt Nam.
- Có tính sáng tạo về công nghệ. / Có tính sáng tạo trong kết cấu.
- Mang tính kết hợp kỹ thuật của các ngành.

b) Khả năng áp dụng:

- Triển khai được ngay với trình độ kỹ thuật và thị trường vật tư trong nước hiện nay.
- Cần một số chủng loại vật tư nhập không thông dụng (nêu thêm bên dưới).
- Cần có một số điều kiện kỹ thuật (nêu thêm bên dưới).
- Có tính áp dụng đơn chiếc.
- Có tính áp dụng trong sản xuất loại nhỏ hoặc thời vụ.

- Có tính áp dụng quy mô công nghiệp.

c) Hiệu quả:

1- Kỹ thuật: (So sánh các chỉ tiêu, thông số, kết cấu, tính linh hoạt của công nghệ...so với các giải pháp cũ).

2- Kinh tế: (Lợi nhuận đã, đang, sẽ hoặc có thể thu được).

3- Xã hội: (Các tác động tích cực đến môi trường, điều kiện lao động, uy tín sản phẩm Việt Nam, mỹ quan công nghiệp, mỹ quan xã hội...).

d) Mức độ triển khai: (Ghi những điểm thích hợp với giải pháp của mình).

- Nội dung thiết kế đã có đủ các thông số kỹ thuật chủ yếu và khả thi.

- Đã thử nghiệm thành công (có phụ lục minh chứng ở phần sau) từ tháng...../.....

- Đã sản xuất thử ở quy mô nhỏ từ tháng...../.....

- Đã sản xuất ổn định, đại trà từ tháng...../.....

6. Phụ lục minh họa: (Ghi những tài liệu sẽ đính kèm hồ sơ dự thi nếu có).

- Bản độc quyền Sáng chế, Giải pháp hữu ích, Kiểu dáng công nghiệp/Phiếu chứng nhận, kiểm nghiệm chất lượng hoặc độc tố/Bản vẽ, sơ đồ/ Mô hình, vật mẫu/Nhận xét của chuyên gia trong ngành/ Nhận xét của ngành chức năng liên quan/Hợp đồng kinh tế đã ký kết/Phiếu nhận xét của khách hàng.

7. Các thuyết minh khác:

Ngày thángnăm 2020

Đại diện tác giả

DANH SÁCH SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM ĐỀ NGHỊ THI CHƯƠNG TRÌNH 6 NĂM 2020

| TT | Lĩnh vực | Tên sáng kiến | Tác giả | Chức vụ | Đơn vị | Điểm | Xếp loại |
|-----------|----------------------------|---|----------------------|-----------------|-------------------|-------------|-----------------|
| 1 | Phương pháp giáo dục | Một số giải pháp rèn kỹ năng vận động tinh cho trẻ 4-5 tuổi | Nguyễn Thanh Huân | Giáo viên | Trường MN 19/5 | 18,25 | Đạt |
| 2 | Phương pháp giáo dục | Một số giải pháp rèn kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi | Hoàng Thị Loan | Giáo viên | Trường MN 19/5 | 18,50 | Đạt |
| 3 | Phương pháp giáo dục | Một số giải pháp giáo dục trẻ 5-6 tuổi bảo vệ môi trường | Trần Thị Thúy Nhi | Giáo viên | Trường MN 19/5 | 21,50 | Khá |
| 4 | Phương pháp giáo dục | Biện pháp nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo. | Nguyễn Thị Ngọc Hân | Hiệu trưởng | Trường MN An Bình | 22,50 | Khá |
| 5 | Phương pháp giáo dục | Biện pháp nâng cao hiệu quả giáo dục thói quen vệ sinh cho trẻ độ tuổi mẫu giáo | Lê Thị Ái Nhi | Phó Hiệu trưởng | Trường MN An Bình | 21,50 | Khá |
| 6 | Phương pháp giáo dục | Biện pháp giúp trẻ mẫu giáo hứng thú qua hoạt động khám phá thử nghiệm. | Đào Thị Kim Loan | Phó Hiệu trưởng | Trường MN An Bình | 18,50 | Đạt |
| 7 | Phương pháp giáo dục | Giải pháp lồng ghép giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ 24-36 tháng. | Nguyễn Thị Thanh Nga | Giáo viên | Trường MN An Bình | 21,00 | Khá |
| 8 | Phương pháp dạy học bộ môn | Biện pháp vận động giúp trẻ 3-4 tuổi rèn luyện thể lực. | Lê Thị Bích Vy | Giáo viên | Trường MN An Bình | 21,50 | Khá |

| TT | Lĩnh vực | Tên sáng kiến | Tác giả | Chức vụ | Đơn vị | Điểm | Xếp loại |
|-----------|----------------------------|--|-----------------------|-----------------|---------------------|-------------|-----------------|
| 9 | Phương pháp dạy học bộ môn | Biện pháp giúp trẻ 3-4 tuổi học tốt làm quen với toán | Phạm Thị Hoàng Trang | Giáo viên | Trường MN An Bình | 21,75\ | Khá |
| 10 | Phương pháp dạy học bộ môn | Biện pháp giúp trẻ 4-5 tuổi hứng thú tham gia hoạt động tạo hình | Đỗ Thị Thanh | Giáo viên | Trường MN An Bình | 18,25 | Đạt |
| 11 | Phương pháp dạy học bộ môn | Biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động làm quen văn học cho trẻ 5-6 tuổi | Vũ Thị Đoàn Trang | Giáo viên | Trường MN An Bình | 21,75 | Khá |
| 12 | Phương pháp dạy học bộ môn | Biện pháp rèn ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi. | Trần Phương Tuyền | Giáo viên | Trường MN An Bình | 21,25 | Khá |
| 13 | Phương pháp giáo dục | Biện pháp giáo dục kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi tại trường mầm non. | Thái Khoa Ngân Hà | Giáo viên | Trường MN An Bình | 22,00 | Khá |
| 14 | Quản lý giáo dục | Giải pháp chỉ đạo phòng, chống xâm phạm trẻ em trong trường mầm non | Sái Thị Là | Hiệu trưởng | Trường MN Ánh Dương | 22,00 | Khá |
| 15 | Quản lý giáo dục | Giải pháp nâng cao chất lượng bồi dưỡng chuyên môn trong trường mầm non | Nguyễn Thị Thanh Thủy | Phó Hiệu trưởng | Trường MN Ánh Dương | 21,25 | Khá |
| 16 | Quản lý giáo dục | Giải pháp chỉ đạo phòng, chống các dịch bệnh trong trường mầm non | Ngô Thị Hoa | Phó Hiệu trưởng | Trường MN Ánh Dương | 21,50 | Khá |
| 17 | Phương pháp giáo dục | Giải pháp tạo môi trường giúp trẻ 4-5 tuổi hứng thú hoạt động | Mai Thị Phi Yến | Giáo viên | Trường MN Ánh Dương | 21,00 | Khá |
| 18 | Quản lý giáo dục | Một số giải pháp đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong trường mầm non An Lộc | Mai Thị Liên | Phó Hiệu trưởng | MN An Lộc | 21,00 | Khá |

| TT | Lĩnh vực | Tên sáng kiến | Tác giả | Chức vụ | Đơn vị | Điểm | Xếp loại |
|-----------|----------------------------|--|---------------------|-----------------|---------------------|-------------|-----------------|
| 19 | Phương pháp dạy học bộ môn | Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ 4-5 tuổi thông qua làm quen văn học thể loại truyện kể | Nguyễn Thanh Huệ | Giáo viên | MN An Lộc | 21,00 | Khá |
| 20 | Phương pháp dạy học bộ môn | Một số giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động tạo hình cho trẻ 4-5 tuổi trong trường mầm non | Lê Thị Ngọc Thương | Giáo viên | MN An Lộc | 18,25 | Đạt |
| 21 | Phương pháp dạy học bộ môn | Một số biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động âm nhạc cho trẻ 5-6 tuổi | Trần Đặng Vân Anh | Giáo viên | MN An Lộc | 21,00 | Khá |
| 22 | Phương pháp dạy học bộ môn | Một số giải pháp giúp trẻ 5-6 tuổi phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội qua hoạt động học và chơi | Phạm Thùy Trang | Giáo viên | MN An Lộc | 18,25 | Đạt |
| 23 | Quản lý giáo dục | Một số giải pháp quản lý nâng cao hiệu quả giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ mầm non | Trịnh Thị Thúy Hằng | P. Hiệu trưởng | MN Hàng Gòn | 18,50 | Đạt |
| 24 | Quản lý giáo dục | Giải pháp chỉ đạo nâng cao giáo dục đạo đức của giáo viên trong Trường Mầm non Hoa Sen. | Lê Thị Thúy Diễm | Phó Hiệu trưởng | MN Hoa Sen | 21,50 | Khá |
| 25 | Quản lý giáo dục | Một số giải pháp xây dựng khối đoàn kết nội bộ trong tập thể sư phạm nhà trường | Đỗ Thị Hoài Thu | Hiệu trưởng | Trường MN Bình Minh | 21,00 | Khá |
| 26 | Phương pháp dạy học bộ môn | Giải pháp giúp trẻ 24-36 tháng học tốt hoạt động nhận biết tập nói | Nguyễn Thị Hằng | Giáo viên | MN Sao Mai | 18,00 | Đạt |
| 27 | Phương pháp dạy học bộ môn | Một số giải pháp tăng cường khả năng vận động cho trẻ 18 - 24 tháng | Nguyễn Thị Xuyên | Giáo viên | MN Phú Bình | 19,00 | Đạt |
| 28 | Phương pháp dạy học bộ môn | Một số giải pháp giúp trẻ 3 - 4 tuổi hứng thú trong hoạt động khám phá | Ông Thị Thùy Dương | Giáo viên | MN Phú Bình | 18,00 | Đạt |

| TT | Lĩnh vực | Tên sáng kiến | Tác giả | Chức vụ | Đơn vị | Điểm | Xếp loại |
|-----------|----------------------------|--|-------------------------|-----------------|--------------------|-------------|-----------------|
| 29 | Lĩnh vực khác | Một số giải pháp tạo môi trường giáo dục thân thiện cho trẻ 4-5 tuổi hoạt động tích cực. | Trần Thị Minh Thu | Giáo viên | MN Phú Bình | 18,50 | Đạt |
| 30 | Phương pháp dạy học bộ môn | Một số giải pháp giúp trẻ 5 - 6 tuổi tham gia tốt hoạt động giáo dục âm nhạc | Lê Thị Gấm | Giáo viên | MN Phú Bình | 18,25 | Đạt |
| 31 | Quản lý giáo dục | Giải pháp duy trì hiệu quả công tác KĐCLGD và Trường đạt chuẩn Quốc gia | Hồ Thị Thắm | Hiệu trưởng | Trường MN Sen Hồng | 18,25 | Đạt |
| 32 | Phương pháp dạy học bộ môn | Một số biện pháp giáo dục phát triển tình cảm kỹ năng xã hội cho trẻ 3-4 tuổi (TTTH) | Hoàng Thị Cẩm Vân | Giáo viên | Trường MN Sen Hồng | 20,00 | Đạt |
| 33 | Phương pháp giáo dục | Một số biện pháp phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết trong trường mầm non | Nguyễn Thị Dương Nhi | Phó Hiệu Trưởng | MN Sơn Ca | 21,00 | Khá |
| 34 | Phương pháp dạy học bộ môn | Một số biện pháp xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm giúp trẻ 3 -4 tuổi hoạt động tích cực | Lê Thị Bích Vân | Giáo viên | MN Sơn Ca | 20,00 | Đạt |
| 35 | Phương pháp giáo dục | Một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5-6 tuổi | Phan Thị Thanh Phương | Giáo viên | MN Sơn Ca | 18,50 | Đạt |
| 36 | Quản lý giáo dục | Một số biện pháp xây dựng môi trường ứng xử văn hóa trong nhà trường. | Nguyễn Thị Nhất Chi Mai | Hiệu trưởng | MG Thanh An | 21,00 | Khá |
| 37 | Quản lý giáo dục | Một số giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ mẫu giáo. | Nguyễn Thị Kim Anh | Phó Hiệu trưởng | MG Thanh An | 21,00 | Khá |
| 38 | Quản lý giáo dục | Một số biện pháp nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ trong trường Mẫu giáo Thanh An. | Vũ Thị Dương | Phó Hiệu trưởng | MG Thanh An | 22,00 | Khá |

| TT | Lĩnh vực | Tên sáng kiến | Tác giả | Chức vụ | Đơn vị | Điểm | Xếp loại |
|-----------|----------------------------|--|-----------------------|-----------------|----------------------------|-------------|-----------------|
| 39 | Phương pháp giáo dục | Một số biện pháp dạy cho trẻ 3-4 tuổi kỹ năng sống | Đoàn Thị Mỹ Thành | Giáo viên | MG Thanh An | 18,50 | Đạt |
| 40 | Phương pháp dạy học bộ môn | Một số biện pháp giúp trẻ 4-5 tuổi tham gia tốt hoạt động tạo hình. | Nguyễn Ngọc Thủy | Giáo viên | MG Thanh An | 21,00 | Khá |
| 41 | Phương pháp dạy học bộ môn | Một số biện pháp rèn luyện kỹ năng âm nhạc cho trẻ 4-5 tuổi. | Tạ Thị Lệ Trâm | Giáo viên | MG Thanh An | 18,25 | Đạt |
| 42 | Phương pháp dạy học bộ môn | Một số biện pháp giúp trẻ 4-5 tuổi tham gia tốt hoạt động phát triển vận động. | Bùi Thị Vy | Giáo viên | MG Thanh An | 21,25 | Khá |
| 43 | Phương pháp dạy học bộ môn | Một số biện pháp giúp hình thành ý thức bảo vệ môi trường cho trẻ 5-6 tuổi. | Ngô Thị Lan Chi | Giáo viên | MG Thanh An | 21,50 | Khá |
| 44 | Lĩnh vực khác | Một số giải pháp giáo dục trẻ 4-5 tuổi kỹ năng tự phục vụ bản thân | Nguyễn Thị Hòa | Giáo viên | Trường Mầm non Vành Khuyên | 21,50 | Khá |
| 45 | Quản lý giáo dục | Giải pháp đảm bảo an toàn phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ trong trường mầm non | Trần Thị Điều | Phó hiệu trưởng | MN Hoa Hồng | 21,00 | Khá |
| 46 | Phương pháp giáo dục | Giải pháp giúp trẻ 4-5 tuổi hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời. | Nguyễn Thị Đan Phương | Giáo viên | MN Hoa Hồng | 18,50 | Đạt |
| 47 | Quản lý giáo dục | Giúp giáo viên chủ nhiệm làm tốt công tác giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật (Tiếp tục thực hiện) | Nguyễn Thị Hòe | Hiệu Trưởng | TH Bảo Vinh | 21,00 | Khá |
| 48 | Phương pháp giáo dục | Một số biện pháp rèn kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho học sinh lớp 1(Tiếp tục thực hiện) | Lê Thị Đông Nghi | Giáo viên | TH Bảo Vinh | 18,00 | Đạt |

| TT | Lĩnh vực | Tên sáng kiến | Tác giả | Chức vụ | Đơn vị | Điểm | Xếp loại |
|-----------|--------------------------------------|---|--------------------------|--------------------|--------------------|-------------|-----------------|
| 49 | Phương pháp giáo dục | Một số giải pháp xây dựng lớp học thân thiện, học sinh tích cực đối với lớp 1. | Trần Thị Thanh Thúy Kiều | Giáo viên | Trường TH Hòa Bình | 20,00 | Đạt |
| 50 | Phương pháp giáo dục | Một số biện pháp làm tốt công tác chủ nhiệm lớp 3/5 trường Tiểu học Hòa Bình. | Phạm Thị Kiều Loan | Giáo viên | Trường TH Hòa Bình | 18,00 | Đạt |
| 51 | Phương pháp dạy học bộ môn | Rèn kĩ thuật quan sát trong văn miêu tả cho học sinh lớp 5 | Nguyễn Thị Diệu Hằng | Giáo viên | Trường TH Hòa Bình | 20,00 | Đạt |
| 52 | Phương pháp giáo dục | Giải pháp để tổ chức tiết Sinh hoạt tập thể có hiệu quả ở lớp 5 | Nguyễn Thị Kim Lan | Giáo viên | Trường TH Hòa Bình | 18,00 | Đạt |
| 53 | Phương pháp giáo dục | Một số giải pháp nâng cao tiết sinh hoạt dưới cờ có hiệu quả tại Trường Tiểu học Hòa Bình. | Trần Thị Thanh Tuyền | Tổng phụ trách Đội | Trường TH Hòa Bình | 18,00 | Đạt |
| 54 | Quản lý giáo dục | Một số giải pháp tăng cường vận động cơ sở vật chất. | Đào Tiến Đạt | Hiệu trưởng | TH Hùng Vương | 21,50 | Khá |
| 55 | Quản lý giáo dục | Một số biện pháp quản lý chỉ đạo nhằm nâng cao chất lượng dạy học tại Trường Tiểu học Hùng Vương. | Vũ Thị Toan | Phó Hiệu Trưởng | TH Hùng Vương | 19,00 | Đạt |
| 56 | Quản lý giáo dục | Một số biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục trải nghiệm tại Trường Tiểu học Hùng Vương. | Ngô Cẩm Nhung | Phó Hiệu Trưởng | TH Hùng Vương | 19,75 | Đạt |
| 57 | Phương pháp dạy học bộ môn Tiếng Anh | Tạo bài tập, bài kiểm tra trực tuyến bằng Google Forms - giúp học sinh ôn tập tại nhà. | Phạm Hùng Vương | Giáo viên | TH Hùng Vương | 21,50 | Khá |
| 58 | Quản lý giáo dục | Giải pháp quản lý, chỉ đạo thực hiện đổi mới phương pháp dạy học phát huy tính tích cực của học sinh tại trường Tiểu học Kim Đồng | Lê Thị Phương Thủy | Hiệu trưởng | TH Kim Đồng | 22,00 | Khá |

| TT | Lĩnh vực | Tên sáng kiến | Tác giả | Chức vụ | Đơn vị | Điểm | Xếp loại |
|-----------|----------------------------|--|-----------------------|-----------------|---------------|-------------|-----------------|
| 59 | Phương pháp dạy học bộ môn | Giải pháp phát huy tính tích cực của học sinh trong giảng dạy môn Tin học lớp 4 tại trường Tiểu học Kim Đồng. | Nguyễn Ngọc Quỳnh | Giáo viên | TH Kim Đồng | 19,00 | Đạt |
| 60 | Phương pháp dạy học bộ môn | Giải pháp tạo hứng thú, sáng tạo cho học sinh lớp 3 và lớp 4 khi thực hành với phần mềm Paint trong môn Tin học | Đỗ Minh Hùng | Giáo viên | TH Kim Đồng | 18,00 | Đạt |
| 61 | Phương pháp giáo dục | Biện pháp hướng dẫn học sinh lớp 1 trường Tiểu học Kim Đồng tham gia tốt các phong trào. | Vũ Thị Oai | Giáo viên | TH Kim Đồng | 19,50 | Đạt |
| 62 | Phương pháp giáo dục | Giải pháp nâng cao chất lượng học tập cho học sinh lớp 2/6 trường Tiểu học Kim Đồng. | Trần Thị Linh | Giáo viên | TH Kim Đồng | 18,00 | Đạt |
| 63 | Phương pháp dạy học bộ môn | Ứng dụng công nghệ thông tin vào việc dạy Tiếng Anh cấp Tiểu học. | Huỳnh Kim Loan | Giáo viên | TH Kim Đồng | 18,00 | Đạt |
| 64 | Phương pháp giáo dục | Kinh nghiệm rèn phẩm chất trung thực, kỉ luật cho học sinh lớp 4. | Phan Thị Ngọc Thủy | Giáo viên | TH Kim Đồng | 19,00 | Đạt |
| 65 | Phương pháp giáo dục | Biện pháp giúp học sinh lớp 3 phát huy năng lực, phẩm chất thông qua việc tham gia phong trào tại trường Tiểu học Kim Đồng | Nguyễn Thị Xuân Thùy | Giáo viên | TH Kim Đồng | 18,25 | Đạt |
| 66 | Phương pháp giáo dục | Một số biện pháp xây dựng nề nếp , thói quen học tập tích cực cho học sinh lớp 3. | Nguyễn Thị Thùy Trang | Giáo viên | TH Lê Lợi | 21,00 | Khá |
| 67 | Quản lý giáo dục | Một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật tại trường Tiểu học . | Vương Thị Thu Hương | Phó Hiệu trưởng | TH Lê Văn Tám | 20,00 | Đạt |
| 68 | Quản lý giáo dục | Một số giải pháp nâng cao chất lượng chữ viết cho học sinh Trường tiểu học Long Khánh. | Vũ Thị Nhung | Phó Hiệu trưởng | TH Long Khánh | 19,00 | Đạt |

| TT | Lĩnh vực | Tên sáng kiến | Tác giả | Chức vụ | Đơn vị | Điểm | Xếp loại |
|-----------|----------------------------|---|-----------------------------|-----------------|-----------------------|-------------|-----------------|
| 69 | Phương pháp giáo dục | Một vài biện pháp rèn kỹ năng sống cho học sinh lớp 4. | Huỳnh Thị Thanh Anh | Giáo viên | TH Long Khánh | 21,00 | Khá |
| 70 | Phương pháp giáo dục | Giải pháp giúp giáo viên chủ nhiệm giáo dục tốt đạo đức cho học sinh lớp 5. | Hoàng Thị Phương Liễu | Giáo viên | TH Long Khánh | 21,00 | Khá |
| 71 | Phương pháp giáo dục | Giải pháp làm tốt công tác chủ nhiệm lớp 5. | Nguyễn Thị Kim Oanh | Giáo viên | TH Long Khánh | 21,00 | Khá |
| 72 | Phương pháp dạy học bộ môn | Một số trò chơi khởi động giúp học sinh hứng thú học tập môn thể dục lớp Bốn. | Ông Văn Phương | Giáo viên | TH Long Khánh | 19,50 | Đạt |
| 73 | Quản lý giáo dục | Một vài kinh nghiệm chỉ đạo trong phong trào "Rèn chữ - Giữ vở" tại Trường Tiểu học Lý Tự Trọng | Đỗ Văn Đài | Phó Hiệu trưởng | Trường TH Lý Tự Trọng | 20,00 | Đạt |
| 74 | Phương pháp giáo dục | Làm tốt công tác chủ nhiệm lớp nhằm nâng cao chất lượng học tập cho học sinh lớp 1 (tiếp tục thực hiện). | Tống Thị Ngọc Mai | Giáo viên | Trường TH Lý Tự Trọng | 18,75 | Đạt |
| 75 | Phương pháp giáo dục | Một số kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm lớp 3 | Nguyễn Thiên Thanh Lan Thảo | Giáo viên | Trường TH Lý Tự Trọng | 19,00 | Đạt |
| 76 | Lĩnh vực khác | Một số giải pháp nhằm nâng cao công tác chủ nhiệm lớp 5. | Nguyễn Thị Thảo | Giáo viên | Trường TH Lý Tự Trọng | 18,00 | Đạt |
| 77 | Quản lý giáo dục | Tiếp tục thực hiện quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường có nhiều điểm lẻ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục | Lục Thị Hồng Lan | Hiệu Trưởng | TH Nguyễn Du | 21,00 | Khá |
| 78 | Quản lý giáo dục | Giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp | Đỗ Thị Hồng Vân | Phó hiệu trưởng | TH Nguyễn Du | 21,00 | Khá |

| TT | Lĩnh vực | Tên sáng kiến | Tác giả | Chức vụ | Đơn vị | Điểm | Xếp loại |
|-----------|----------------------------|--|------------------------|-----------------|--------------------|-------------|-----------------|
| 79 | Phương pháp dạy học bộ môn | Tiếp tục một số giải pháp giúp học sinh lớp 3 thực hiện tốt bài thể dục phát triển chung | Nguyễn Chánh Tín | Giáo viên | TH Nguyễn Du | 19,00 | Đạt |
| 80 | Lĩnh vực khác | Một số giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động Đội tại trường tiểu học | Hà Thị Thanh Tâm | Giáo viên | TH Nguyễn Du | 18,00 | Đạt |
| 81 | Phương pháp quản lý | Một số giải pháp chỉ đạo xây dựng trường học xanh - sạch- đẹp và an toàn. | Thái Thị Ngọc Hưng | Hiệu trưởng | TH Nguyễn Huệ | 19,00 | Đạt |
| 82 | Phương pháp quản lý | Một số giải pháp chỉ đạo duy trì sĩ số và đảm bảo chuyên cần cho học sinh tiểu học. | Nguyễn Thị Kim Liên | P. Hiệu trưởng | TH Nguyễn Huệ | 20,00 | Đạt |
| 83 | Phương pháp giáo dục | Một số biện pháp giúp học sinh rèn năng lực, phẩm chất tốt qua công tác chủ nhiệm lớp 1. | Nguyễn Thị Ngọc | Giáo viên | TH Nguyễn Huệ | 19,25 | Đạt |
| 84 | Phương pháp giáo dục | Một số biện pháp giúp học sinh lớp 5 tích cực tham gia các hoạt động phong trào trường, lớp | Đỗ Thị Thanh Hoa | Giáo viên | TH Nguyễn Huệ | 21,00 | Khá |
| 85 | Quản lý giáo dục | Chuẩn bị các điều kiện nhằm thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018 và thay sách giáo khoa lớp 1 năm học 2020 - 2021. | Phạm Chuẩn | Hiệu trưởng | TH Nguyễn Hữu Cảnh | 22,00 | Khá |
| 86 | Quản lý giáo dục | Một số giải pháp giữ vững phong trào "Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn" trường học. | Ngô Thị Bích Liên | Phó Hiệu trưởng | TH Nguyễn Hữu Cảnh | 20,00 | Đạt |
| 87 | Phương pháp giáo dục | Một số giải pháp giúp duy trì sĩ số học sinh trong công tác chủ nhiệm ở lớp 1/5. | Huỳnh Thị Kim Huyền | Giáo viên | TH Nguyễn Hữu Cảnh | 18,00 | Đạt |
| 88 | Phương pháp giáo dục | Một số biện pháp xây dựng lớp học "An toàn, thân thiện, không kì thị, không bạo lực". | Nguyễn Trần Ngọc Sương | Giáo viên | TH Nguyễn Hữu Cảnh | 21,00 | Khá |

| TT | Lĩnh vực | Tên sáng kiến | Tác giả | Chức vụ | Đơn vị | Điểm | Xếp loại |
|-----------|----------------------------|--|----------------------|-----------------|--------------------|-------------|-----------------|
| 89 | Phương pháp dạy học bộ môn | Một số biện pháp bồi dưỡng cán sự lớp môn Thể dục lớp 5. | Trương Thị Diệu | Giáo viên | TH Nguyễn Hữu Cảnh | 21,00 | Khá |
| 90 | Quản lý giáo dục | Một số biện pháp chỉ đạo tổ chức trò chơi dân gian trong trường tiểu học | Đỗ Thị Hồng Ngọc | Phó Hiệu trưởng | TH Phan Chu Trinh | 18,00 | Đạt |
| 91 | Quản lý giáo dục | Tiếp tục xây dựng và giữ vững trường đạt chuẩn " Xanh-Sạch- Đẹp- an toàn" tại trường Tiểu học Phú Bình | Đào Thị Kim Huệ | Hiệu trưởng | TH Phú Bình | 21,50 | Khá |
| 92 | Quản lý giáo dục | Thực hiện ứng dụng sơ đồ tư duy vào dạy học một số môn học ở trường Tiểu học Phú Bình | Vũ Thị Sợi | Phó Hiệu trưởng | TH Phú Bình | 19,00 | Đạt |
| 93 | Phương pháp giáo dục | Một số giải pháp rèn nề nếp học tập cho học sinh lớp 4B | Vũ Hồ Như Ngọc | Giáo viên | TH Phú Bình | 18,50 | Đạt |
| 94 | Phương pháp giáo dục | Một số biện pháp về công tác chủ nhiệm nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh lớp 5B - Trường Tiểu học Phú Bình | Hoàng Thị Mỹ Ngọc | Giáo viên | TH Phú Bình | 21,00 | Khá |
| 95 | Quản lý giáo dục | Công tác chỉ đạo giáo viên, học sinh tích cực tham gia hội thi Sáng tạo Thanh thiếu niên, Nhi đồng. | Lê Thị Hậu | Phó Hiệu trưởng | TH Trần Phú | 21,00 | Khá |
| 96 | Phương pháp giáo dục | Giáo viên chủ nhiệm với công tác phòng chống bạo lực học đường cho học sinh lớp 2. | Nguyễn Thị Minh Hằng | Giáo viên | TH Trần Phú | 18,00 | Đạt |
| 97 | Quản lý giáo dục | Chỉ đạo chuyên môn nâng cao chất lượng chuẩn bị, rút kinh nghiệm bài dạy, nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy và học tại Trường Tiểu học Trưng Vương | Phạm Thị Kim Hương | P.Hiệu trưởng | TH Trưng Vương | 18,00 | Đạt |
| 98 | Phương pháp giáo dục | Giải pháp hình thành và phát triển phẩm chất trong công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2. | Trần Thị Bích Vân | Giáo viên | TH Trưng Vương | 18,50 | Đạt |

| TT | Lĩnh vực | Tên sáng kiến | Tác giả | Chức vụ | Đơn vị | Điểm | Xếp loại |
|-----------|----------------------------|--|-----------------------|-----------------|----------------------|-------------|-----------------|
| 99 | Quản lý giáo dục | Làm thế nào để hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp có hiệu quả ở trường tiểu học? | Nguyễn Thị Thùy Trang | Phó Hiệu trưởng | TH Xuân Lập | 18,00 | Đạt |
| 100 | Phương pháp giáo dục | Một số biện pháp giúp học sinh lớp 2 phát huy năng lực tự phục vụ, tự quả đạt hiệu quả | Lê Thị Hương | Giáo viên | Trường TH Xuân Trung | 18,00 | Đạt |
| 101 | Phương pháp dạy học bộ môn | Một số phương pháp góp phần làm tăng hứng thú học tập trong môn Giáo Dục Công Dân cấp THCS. | Trần Thị Tuyết Nhung | Giáo viên | THCS Bảo Quang | 19,25 | Đạt |
| 102 | Phương pháp giáo dục | Tổng đài giúp bạn học tốt (tiếp tục thực hiện). | Trần Hữu Thạch | Giáo viên | THCS Bảo Quang | 18,00 | Đạt |
| 103 | Phương pháp dạy học bộ môn | Một số giải pháp khai thác ATLAT để bồi dưỡng học sinh giỏi Địa lý 9 đạt hiệu quả cao hơn | Đào Hoàng Anh Thư | Giáo viên | THCS Chu Văn An | 21,00 | Khá |
| 104 | Phương pháp dạy học bộ môn | Phương pháp dạy học giúp học sinh dễ thuộc bài và yêu thích học môn Sinh học 9 | Phạm Thị Ngọc Kim | Giáo viên | THCS Hàng Gòn | 21,00 | Khá |
| 105 | Phương pháp dạy học bộ môn | Sử dụng Google Classroom trong dạy học trực tuyến môn Hóa học | Nguyễn Anh Tuấn | Giáo viên | THCS Hàng Gòn | 24,00 | Khá |
| 106 | Phương pháp dạy học bộ môn | Sử dụng đồ dùng dạy học tự làm kết hợp với e-learning trong dạy học môn công nghệ | Nguyễn Trường Sinh | Giáo viên | THCS Hàng Gòn | 24,00 | Khá |
| 107 | Phương pháp dạy học bộ môn | Vận dụng kĩ thuật "Các mảnh ghép" trong hoạt động nhóm để dạy tốt môn Hóa học 9 | Đào Thị Thu Quyên | Giáo viên | THCS Hồ Thị Hương | 21,00 | Khá |
| 108 | Phương pháp dạy học bộ môn | Một số bài tập tích cực giúp học sinh lớp 6 tập tốt kỹ thuật tăng cầu bằng má trong bàn chân | Nguyễn Văn Khải | Giáo viên | THCS Hồ Thị Hương | 20,50 | Đạt |

| TT | Lĩnh vực | Tên sáng kiến | Tác giả | Chức vụ | Đơn vị | Điểm | Xếp loại |
|-----------|----------------------------|---|------------------------|----------------|------------------|-------------|-----------------|
| 109 | Phương Pháp dạy học bộ môn | Xử lý mẫu Động vật làm tiêu bản trong thực hành sinh 7 | Nguyễn Thị Lan Anh | Giáo viên | Trường THCS Lê A | 21,00 | Khá |
| 110 | Phương pháp dạy học bộ môn | Sử dụng đồ dùng dạy học tự làm và lấy các hoạt động - hình ảnh thực tế làm ví dụ để nâng cao hiệu quả tiết dạy môn Hình học | Nguyễn Thành Trung | Giáo viên | THCS Lê Quý Đôn | 21,00 | Khá |
| 111 | Phương pháp dạy học bộ môn | Một số kinh nghiệm giúp học sinh lớp 7 học tốt phân môn Vẽ trang trí | Phạm Thanh Dũng | Hiệu trưởng | THCS Ngô Quyền | 22,00 | Khá |
| 112 | Phương pháp dạy học bộ môn | Vận dụng phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực và sáng tạo cho học sinh ở bộ môn Vật lý cấp THCS | Phạm Thị Ánh Ngọc | Giáo viên | THCS Ngô Quyền | 21,00 | Khá |
| 113 | Phương pháp dạy học bộ môn | Phát triển năng lực vận dụng kiến thức Hóa học vào đời sống thông qua dạy học phần Phi Kim - Hóa học 9 | Nguyễn Trần Trung Hiếu | Giáo viên | THCS Ngô Quyền | 18,00 | Đạt |
| 114 | Phương pháp dạy học bộ môn | Một số giải pháp giúp học sinh học tốt phần Lập trình | Nguyễn Thị Hiếu | Giáo viên | THCS Ngô Quyền | | Khá |
| 115 | Phương pháp dạy học bộ môn | Hóa học và cuộc sống | Trần Thị Hải Yến | Giáo viên | THCS Xuân Lập | 23,50 | Khá |
| 116 | Phương pháp dạy học bộ môn | Sử dụng phần mềm AR trong dạy học công nghệ 8 phần hình chiếu vật thể | Lưu Quang Phúc | Giáo viên | THCS Xuân Lập | 19,50 | Đạt |
| 117 | Phương pháp dạy học bộ môn | Khai thác phần mềm VNPT E-LEARNING cho việc dạy và học bộ môn vật lý cấp THCS | Phan Thị Bích Lưu | Giáo viên | THCS Xuân Lập | 25,00 | Khá |
| 118 | Phương pháp dạy học bộ môn | Khắc phục những sai lầm thường gặp của học sinh trong giải bài tập đại số | Nguyễn Đình Phú | Giáo viên | THCS Xuân Lập | 19,00 | Đạt |

| TT | Lĩnh vực | Tên sáng kiến | Tác giả | Chức vụ | Đơn vị | Điểm | Xếp loại |
|-----------|----------------------------|---|-----------------------|----------------|------------------|-------------|-----------------|
| 119 | Phương pháp dạy học bộ môn | Tự làm thí nghiệm đơn giản nhằm nâng cao chất lượng và niềm đam mê học tập môn vật lý cho học sinh THCS | Nguyễn Thị Kim Liên | Giáo viên | THCS Xuân Tân | 20,00 | Đạt |
| 120 | Phương pháp dạy học bộ môn | Rèn luyện học sinh lớp 8 sử dụng ATLAT địa lý Việt Nam để học phần địa lý tự nhiên | Trần Thị Mỹ Linh | Giáo viên | THCS Xuân Tân | 18,50 | Đạt |
| 121 | Phương pháp dạy học bộ môn | Một số giải pháp giúp học sinh học tốt hơn phân môn vẽ tranh bậc THCS. | Huỳnh Thị Bạch Huệ | Giáo viên | THCS Nguyễn Trãi | 21,50 | Khá |
| 122 | Kỹ năng sống | Giáo dục kỹ năng sống cho Đội viên mới chủ đề: "Bảo vệ bản thân". | Phan Minh Quốc Thịnh. | Giáo viên | THCS Nguyễn Trãi | 20,00 | Đạt |
| 123 | Phương pháp dạy học bộ môn | Biện pháp phát triển năng lực tư duy cho học sinh ở môn Vật lý lớp 8 thông qua việc liên hệ thực tế, giải thích một số hiện tượng và chế tạo đồ dùng học tập. | Nguyễn Thị Kim Yến | Giáo viên | THCS Nguyễn Trãi | 21,00 | Khá |
| 124 | Phương pháp dạy học bộ môn | Một số giải pháp nâng cao hiệu quả phân môn tập đọc nhạc bậc THCS | Huỳnh Thị Loan | Giáo viên | THCS Nguyễn Trãi | 21,00 | Khá |
| 125 | Phương pháp dạy học bộ môn | Dạy học tích hợp chú trọng vận dụng kiến thức vào thực tiễn. | Phạm Thị Hậu | Giáo viên | THCS Nguyễn Trãi | 22,00 | Khá |
| 126 | Phương pháp giáo dục | Một số biện pháp tuyên truyền giáo dục pháp luật trong nhà trường góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức học sinh | Nguyễn Thị Lộc | Hiệu trưởng | THCS Nguyễn Trãi | 22,00 | Khá |
| 127 | Phương pháp dạy học bộ môn | Giải bài toán bằng cách lập phương trình (dạng chuyển động) | Vũ Thị Huỳnh Châu | Giáo viên | THCS Nguyễn Trãi | 18,50 | Đạt |
| 128 | Phương pháp dạy học bộ môn | Một số phương pháp giúp học tốt chương tam giác | Nguyễn Thị Kim Ngân | Giáo viên | THCS Nguyễn Trãi | 19,00 | Đạt |

Danh sách gồm 128 sáng kiến./.